**TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**THÀNH PHỐ K Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỈNH KON TUM**

Bản án số: 96/2022/HS-ST. Ngày: 23-9-2022.

**NHÂN DANH**

**NƢỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K - TỈNH KON TUM**

* ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị Thu.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đặng Văn Vũ và Bà Chế Thị Mai

* ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thúy An - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thùy An - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khaitheo hình thức trực tuyến đốivới vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022, đối với:

* *Bị cáo:* **Hà Dƣơng Nam Tr** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày: 21/4/1998 tại tỉnh Kon Tum. Nơi cư trú: Tổ 3, phường Trường Ch, TP. K, tỉnh Kon Tum; Nghề ngH: Buôn bán; Trình độ học vấn: 05/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo. Con ông: Hà Trạm M, sinh năm: 1971; con bà Dương Thị Ngọc C, sinh năm: 1976; Bị can sống chung như vợ chồng với chị: Văn Thị Nguyệt Ng, sinh năm 1992, có con chung là Hà Văn D, sinh năm: 2021. Gia đình có sáu anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân:

+ Ngày 10/4/2014, Công an thành phố K, tỉnh Kon Tum xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “ Cố ý gây thương tích” (đã chấp hành);

+ Ngày 23/6/2015, Toà án nhân dân thành phố K xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” tại bản án số 49/2015/HS-ST (Người chưa thành niên phạm tội được coi là không có án tích).

+ Ngày 27/10/2015, Toà án nhân dân thành phố K xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt với hình phạt tại Bản án số 49/2015/HS-ST ngày 23/6/2015, buộc bị cáo chấp hành là 18 tháng tù. Ngày 30/6/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương sinh sống (Người chưa thành niên phạm tội được coi là không có án tích).

Ngày 16/11/2016, Công an thành phố K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma tuý” số tiền 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn) (Đã chấp hành) *(Được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính)* .

Ngày 15/9/2017, Toà án nhân dân thành phố K xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma tuý”. Ngày 17/11/2019 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống *(Đã xoá án tích)*.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2022 đến nay có mặt tại phiên

tòa.

**-** *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Hà Trạm M, sinh năm 1971 và bà Dương Thị Ngọc C, sinh năm

1976. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 3, phường Trường Ch, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

**2/** Tr tâm giám định chất lượng xây dựng. Đại diện theo pháp luật: Nguyễn Đình Khiêm, chức vụ giám đốc. (Vắng mặt)

Địa chỉ: 345 Bà Tr, phường Quyết Th, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

* *Người làm chứng:* Anh Phạm Đức H, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 11 Nguyễn D, phường Quyết Th, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

* *Người chứng kiến:*

1/ Chị Văn Thị Nguyệt Ng, sinh năm 1992. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn KonKlor 2, xã ĐăkRơWa, thành phố K, tỉnh Kon Tum. 2/ Anh Nguyễn Công D, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 275 Trần Phú, phường Thắng Lợi, thành phố K, tỉnh Kon Tum. 3/ Anh Nguyễn Quốc B, sinh năm 1998. (Vắng mặt)

Địa chỉ: 92 Ngô Quyền, phường Thống Nhất, thành phố K, tỉnh Kon Tum. 4/ Chị Hà Dương Ngọc Ng, sinh năm 2000. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Hẻm 92 Ngô Quyền, phường Thống Nhất, thành phố K, tỉnh Kon

Tum.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 ngày 04/6/2022, Hà Dương Nam Tr thuê xe Taxi đến đường Lý Thái Tổ, phường Thống Nhất, TP. Kon Tum thì gặp Cường (không rõ nhân thân, lai lịch). Biết Cường là người bán ma tuý nên Tr hỏi mua của Cường 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) loại ma túy đá về sử dụng, Cường đồng ý và nói Tr cung cấp địa chỉ nhà lát nữa sẽ có người mang tới. Tr cung cấp địa chỉ nhà và đưa cho Cường 200.000 đồng (hai trăm nghìn) sau đó lên xe Taxi đi về nhà tại Tổ 3, phường Trường Chinh, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Một lúc sau khi Tr đang ở nhà thì Phạm Đức H (Sinh ngày: 20/01/1993; Trú tại: Số 11 Nguyễn Du, tổ 7, phường Quyết Thắng, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum) đến chơi.

Đến khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, khi Tr và H đang ngồi chơi với nhau thì có một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) đến và nói *“Giao đồ cho anh Cường”*, nói xong nam thanh niên đưa Tr 01 (Một) gói ma tuý đựng trong bì ni lông hàn kín rồi bỏ đi. Tr cầm gói ma tuý đi vào trong nhà lấy “Nỏ” (bộ dụng cụ sử dụng ma tuý mà Tr đã chuẩn bị từ trước) ra để tại khu vực bếp. Tr đổ hết gói ma tuý vào “Nỏ” rồi dùng tay vẫy H với mục đích rủ H cùng sử dụng ma tuý. Vì H, Tr đã sử dụng ma tuý cùng nhau nhiều lần nên H hiểu ý và đến vị trí để “Nỏ” để cùng Tr sử dụng ma tuý. Khoảng 16 giờ 35’cùng ngày khi Tr, H đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Cơ quan CSĐT Công an TP. Kon Tum lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật theo quy định.

Tại Kết luận giám định số: 110/KL-KTHS ngày 07/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng đục được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma tuý, có khối lượng: 0,022gam, là loại: Methamphetamine.

* **Vật chứng vụ án**: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an TP. Kon Tum đã tiến hành thu giữ các tài liệu, đồ vật sau:

+ 0,013 gam *(Không phẩy không một ba)* Methamphetamine (số ma túy còn lại sau giám định);

* 01 (Một) quẹt ga màu đỏ, đã qua sử dụng;
* 01 (Một) bình thuỷ tinh, có nắp nhựa màu xanh, trên nắp có đục hai lỗ, một lỗ gắn ống nhựa màu trắng – tím;
* 01 (Một) bì ni lông không màu, kích thước 0,5 x 2cm

Cáo trạng số 81/CT-VKSTPKT ngày 31/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố bị cáo Hà Dương Nam Tr về tội*“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”* theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015.

**\*Tại phiên tòa**, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Hà Dương Nam Tr và đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Dương Nam Tr từ 26 đến 28 tháng tù giam về tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.*

Bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa đều đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng gì đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.
2. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại p hiên tò a b ị c áo Hà Dương Nam Tr thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng

xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 04/6/2022, tại số nhà A2/8 Lê Đình Chinh, tổ 3, phường Trường Chinh, thành phố K, tỉnh Kon Tum, bị cáo Hà Dương Nam Tr biết được Cường (không rõ nhân thân lai lịch) đang nhờ người khác mang ma túy đến đưa cho bị cáo, nên bị cáo đã chuẩn bị sẵn “nỏ”(bộ dụng cụ sử dụng ma tuý) để tại khu vực bếp. Khi người thanh niên mang ma túy đến nhà bị cáo và nói “*Giao hàng của anh Cường*”, bị cáo nhận gói ma túy và đi vào bếp, đồng thời đổ hết số ma túy vừa nhận vào nỏ, rồi vẫy Phạm Đức H vào cùng sử dụng ma túy. Loại ma túy mà bị cáo Tr cung cấp cho H là Methamphetamine.

Bị cáo Tr là người trực tiếp chuẩn bị ma túy, chuẩn bị địa điểm, bộ dụng cụ sử dụng ma túy và cũng là người trực tiếp đổ ma túy vào nỏ, sau đó cùng Phạm Đức H sử dụng. Tại phiên tòa, bị cáo Tr khai nhận: H đến chơi và hoàn toàn không biết bị cáo đã chuẩn bị ma túy, khi bị cáo đổ ma túy vào nỏ, vẫy H vào với mục đích rủ H cùng sử dụng ma tuý, vì H và bị cáo đã sử dụng ma tuý nhiều lần nên H hiểu ý và đến vị trí để “Nỏ” cùng Tr sử dụng ma tuý. Với việc tổ chức cho 01 người sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo Hà Dương Nam Tr đủ yếu tố cấu thành tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”,* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 81/CT-VKSTPKT ngày 31/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

1. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và cộng đồng xã hội nhưng vẫn cố ý cung cấp ma túy cho người khác sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe con người, tiếp tay cho các đốitượng mua, bán trái phép chất ma túy và là nguyên nhân gây phát sinh nhiều hành vi phạm tội, tệ nạn xã hội khác.
2. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.
3. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị kết án 03 lần vào năm 2015, 2017 và bị xử phạt vi phạm hành hành 02 lần vào năm 2014, 2016. Mặc dù đều đã được xóa án tích, xóa tiền sự, nhưng bị cáo không nhận thấy được các hành vi trước đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không rút ra

được bài học để tu chí rèn luyện bản thân, mà coi thường pháp luật, liên tục vi phạm pháp luật.

1. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người thường xuyên sử dụng ma túy, không có tài sản riêng, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự.
2. Từ nhận định trên, căn cứ vào hành vi phạm tội, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ. Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết xét xử bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Cách ly bị cáo với đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật và răn đe, phòng ngừa chung.
3. Về vật chứng:

+ 0,013 gam *(Không phẩy không một ba)* Methamphetamine (số ma túy còn lại sau giám định), là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

+ Đối với 01 (Một) quẹt ga màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 (Một) bình thuỷ tinh, có nắp nhựa màu xanh, trên nắp có đục hai lỗ, một lỗ gắn ống nhựa màu trắng – tím và 01 (Một) bì ni lông không màu, kích thước 0,5 x 2cm, bị cáo khai đều là của bị cáo, là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

1. Về các tình tiết khác:

Đối với căn nhà tại địa chỉ A2/8 Lê Đình Chinh, Tổ 3, phường Trường Chinh, thành phố K, tỉnh Kon Tum thuộc sở hữu của Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng cho ông Hà Trạm M và bà Dương Thị Ngọc C (cha mẹ của bị cáo thuê lại), bị cáo Tr sử dụng căn nhà này làm nơi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng và cha mẹ bị cáo không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố K không xử lý hình sự là có cơ sở.

Bị cáo Tr rủ Phạm Đức H sử dụng trái phép ma túy cùng với Tr. Công an thành phố K đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144 ngày 31/12/2021 là có căn cứ.

Đối với người thanh niên tên “Cường” bán ma túy cho bị cáo và nam thanh niên giao ma túy cho bị cáo, hiện nay chưa xác minh được nhân thân, lai lịch. Cơ quan CSĐT công an thành phố K sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau là phù hợp.

1. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. **Về tội danh và hình phạt:**

Áp dụng khoản 1 điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo **Hà Dƣơng Nam Tr** phạm tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.* Xử phạt bị cáo **Hà Dƣơng Nam Tr** 26 (Hai mươi sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2022.

1. **Về xử lý vật chứng**: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy đối với:

+ 0,013 gam *(Không phẩy không một ba)* Methamphetamine (số ma túy còn lại sau giám định).

+ 01 (Một) quẹt ga màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 (Một) bình thuỷ tinh, có nắp nhựa màu xanh, trên nắp có đục hai lỗ, một lỗ gắn ống nhựa màu trắng – tím và 01 (Một) bì ni lông không màu, kích thước 0,5 x 2cm.

(*Theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 13/9/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K*)

1. **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 6, 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hà Dương Nam Tr phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng).*
2. **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (23/9/2022), bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày

kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * TAND Cấp cao tại Đà Nẵng; * TAND tỉnh KonTum; * VKSND tỉnh Kon Tum; * VKSND TP. KonTum; * Công an TP. KonTum; * Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum; * Chi cục THA DS TP. Kon Tum; * Phòng Hồ sơ CA tỉnh Kon Tum; * Nhà Tạm giữ CA TP. Kon Tum; * Bị cáo; * Người có QLNVLQ; * Lưu hồ sơ. | **T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  **Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa**  **(Đã ký)**  **Mai Thị Thu** |